Thơ Hàn Dũ

Việt dịch : Dương Đình Hỷ

天	街	小	雨	潤	如	酥
Thiên	nhai	tiểu	vũ	nhuận	như	tô
草	色	遙	看	近	卻	無
Thảo	sắc	dao	khan	cận	khước	vô
最	是	一	年	春	好	處
Tối	thị	nhất	niên	Xuân	hảo	xứ
絕	勝	煙	柳	滿	皇	都.
Tuyệt	thắng	yên	liễu	mãn	hoàng	đô.

Dịch :

Đường trời mưa nhỏ trơn như mỡ
Sắc cỏ xa, gần nhìn dường không
Trong một năm, mùa Xuân là nhất
Thắng cả khói liễu Vương hoàng cung.

草	樹	知	春	不	久	歸
Thảo	thụ	tri	Xuân	bất	cửu	quy
百	般	紅	紫	斗	芳	菲
Bách	ban	hồng	tử	đẩu	phương	phỉ
楊	花	榆	莢	無	才	思
Dương	hoa	du	giáp	vô	tài	tư

惟	解	漫	天	作	雪	飛.
Duy	giải	mạn	thiên	tác	tuyết	phi.

Dịch :

Cỏ cây biết Xuân sắp về tới
Trăm hồng ngàn tía sao sum xuê
Cây dương, Du giáp không suy tưởng
Chỉ biết đầy trời, tuyết bay về.

新	年	都	未	有	芳	華
Tân	niên	đô	vị	hữu	phương	hoa
二	月	初	驚	見	草	芽
Nhị	nguyệt	sơ	kinh	kiến	thảo	nha
白	雪	卻	嫌	春	色	晚
Bạch	tuyết	khước	hiềm	Xuân	sắc	vãn
故	穿	庭	樹	作	飛	花.
Cố	xuyên	đình	thụ	tác	phi	hoa.

Dịch :

Năm mới hoa thơm còn chưa có
Sợ thấy mầm cỏ mọc tháng hai
Tuyết trắng chẳng hiềm mùa Xuân muộn
Xuyên qua cây đình làm hoa bay.